

Số: 10115
/TB-CHQ

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm, được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở Đơn đề nghị xác định mã số số 05/2025-CV-2 tháng 5/2025 của Công ty TNHH URC Việt Nam (MST: 3700549827) và hồ sơ kèm theo;

Cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:	
Tên thương mại: Caramel Flavor L-025156	
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Hương caramel Caramel Flavor L-025156	
Ký, mã hiệu, chủng loại: L-025156	Nhà sản xuất: Givaudan
2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số: Theo hồ sơ đề nghị xác định trước mã số, thông tin mặt hàng như sau: - Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học, hàm lượng tính trên trọng lượng:	

Thành phần (theo thứ tự giảm dần về trọng lượng)	Phần trăm theo trọng lượng
Propylene glycol	89-94%
Chất tạo hương giống hệt tự nhiên (Nature-identical flavouring substance)	4-9%
Chế phẩm hương (Flavouring preparation)	<2%
Chất tạo hương tự nhiên (Natural flavouring substance)	<0.01%

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng: Dùng để tạo hương caramel cho các sản phẩm thực phẩm. Tùy vào sản phẩm cụ thể sẽ có liều dùng thích hợp theo khuyến nghị của nhà sản xuất. Ứng dụng tham khảo và liều lượng (theo %): Bánh kẹo 0,25%, Đồ nướng: 0,3%; Nước 0,1%; Kem & Món tráng miệng đông lạnh 0,1%.

- Thông số kỹ thuật:

+ Trạng thái vật lý: Chất lỏng

+ Hình dạng: Chất lỏng có độ nhớt trung bình thấp, gần như trong suốt

+ Màu: cam nâu đến nâu

+ Hương vị: Bơ, Caramel

+ Tan trong nước

- Công dụng theo thiết kế: Dùng để tạo hương cho các sản phẩm thực phẩm

3. Kết quả xác định trước mã số: Theo thông tin trên Đơn đề nghị xác định trước mã số, thông tin tại tài liệu đính kèm hồ sơ, mặt hàng như sau:

Tên thương mại: Caramel Flavor L-025156

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học, hàm lượng tính trên trọng lượng:

Thành phần (theo thứ tự giảm dần về trọng lượng)	Phần trăm theo trọng lượng
Propylene glycol	89-94%
Chất tạo hương giống hệt tự nhiên (Nature-identical flavouring substance)	4-9%
Chế phẩm hương (Flavouring preparation)	<2%
Chất tạo hương tự nhiên (Natural flavouring substance)	<0.01%

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng: Dùng để tạo hương caramel cho các sản phẩm thực phẩm. Tùy vào sản phẩm cụ thể sẽ có liều dùng thích hợp theo khuyến nghị của nhà sản xuất. Ứng dụng tham khảo và liều lượng (theo %): Bánh kẹo 0,25%, Đồ nướng: 0,3%; Nước 0,1%; Kem & Món tráng

miệng đông lạnh 0,1%.

- Thông số kỹ thuật:

+ Trạng thái vật lý: Chất lỏng

+ Hình dạng: Chất lỏng có độ nhớt trung bình thấp, gần như trong suốt

+ Màu: cam nâu đến nâu

+ Hương vị: Bơ, Caramel

+ Tan trong nước



- Công dụng theo thiết kế: Dùng để tạo hương cho các sản phẩm thực phẩm

Ký, mã hiệu, chủng loại:
L-025156

Nhà sản xuất: Givaudan

thuộc nhóm **33.02** “Hỗn hợp các chất thơm và các hỗn hợp (kể cả dung dịch có cồn) với thành phần chủ yếu gồm một hoặc nhiều các chất thơm này, dùng làm nguyên liệu thô trong công nghiệp; các chế phẩm khác làm từ các chất thơm, dùng cho sản xuất đồ uống”, phân nhóm **3302.10** “- Loại dùng trong công nghiệp thực phẩm hoặc đồ uống”, mã số **3302.10.30** “- - Loại khác, không chứa cồn” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực từ ngày ký.

Cục trưởng Cục Hải quan thông báo để Công ty TNHH URC Việt Nam biết và thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Công ty TNHH URC Việt Nam (Số 42 Vsiip Đại lộ Tự Do, KCN Việt Nam-Singapore, phường An Phú, TP.Thuận An, Bình Dương);
- PCT. Lưu Mạnh Tường (để b/cáo);
- Chi cục Kiểm định Hải quan;
- Các Chi cục Hải quan khu vực (để t/hiện);
- Cổng thông tin điện tử Hải quan;
- Lưu: VT, NVTHQ-PL-Na (3b). 

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN NGHIỆP VỤ THUẾ HQ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Đào Thu Hương

* Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số.